

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **667/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Mai, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **825/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 14/10/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Bùi Trung H** – sinh năm 1973.

Và chị **Dương Thị Thanh H** – sinh năm 1983.

Cùng ĐKKHKT: Tập thể Z179 Tổ 12 phường Đ, quận H, Hà Nội.

Cùng trú tại: Số nhà 6 ngõ 215/40 Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 26/08/2002 tại UBND xã Đ cũ, nay là UBND phường Đ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh H và chị H cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh H và chị H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H và chị H theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận có 02 con chung là Bùi Trung S – sinh ngày 09/03/2003 và Bùi Gia B – sinh

ngày 22/03/2009.

Cháu Bùi Trung S đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

Giao cháu Bùi Gia B cho chị Dương Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bùi Gia B đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Bùi Trung H mỗi tháng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Trung H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Chị Dương Thị Thanh H tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận có 02 con chung là Bùi Trung S – sinh ngày 09/03/2003 và Bùi Gia B – sinh ngày 22/03/2009.

Cháu Bùi Trung S đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

Giao cháu Bùi Gia B cho chị Dương Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bùi Gia B đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Bùi Trung H mỗi tháng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến

khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bùi Trung H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Bùi Trung H và chị Dương Thị Thanh H cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0050723 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND phường Đ, quận H (ĐKKH số 73, quyển số 01/2022 ngày 26/8/2002);
- THADS Q. H;
- Dương sự và Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền.

